

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Sáu tháng đầu năm 2022)**

**Kính gửi - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM**

- Tên công ty niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN
- Địa chỉ trụ sở chính : 170E Phan Đăng Lưu, Phường 3, Quận Phú Nhuận, TP HCM
- Điện thoại : (028) 3995 1703
- Fax : (028) 3995 1702
- Vốn điều lệ : 2.426.123.620.000 đồng
- Mã chứng khoán : PNJ
- Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ : Đã thực hiện

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	263/2022/BB-DHĐCĐ-CTY	16/04/2022	Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 28 – năm 2022
02	264/2022/NQ-DHĐCĐ-CTY	16/04/2022	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 28 – năm 2022

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (Báo cáo 6 tháng):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HDQT/ TV HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Cao Thị Ngọc Dung	Chủ tịch HDQT	16/04/2022	
2.	Lê Trí Thông	Phó Chủ tịch HDQT Tổng Giám đốc	16/04/2022	
3.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên độc lập HDQT Thành viên UBKT	20/06/2020	
4.	Lê Hữu Hạnh	Thành viên HDQT		16/04/2022

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT/ TV HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
5.	Đào Trung Kiên	Thành viên HĐQT	16/04/2022	
6.	Đặng Thị Lài	Thành viên HĐQT	20/04/2019	
7.	Huỳnh Thị Xuân Liên	Thành viên HĐQT	21/04/2018	
8.	Lê Quang Phúc	Thành viên độc lập HĐQT Chủ tịch UBKT	17/04/2021	
9.	Trần Phương Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT	20/06/2020	
10.	Tiêu Yến Trinh	Thành viên độc lập HĐQT	20/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Cao Thị Ngọc Dung	16/16	100%	
2.	Lê Trí Thông	16/16	100%	
3.	Nguyễn Tuấn Hải	16/16	100%	
4.	Lê Hữu Hạnh	12/12	100%	
5.	Đào Trung Kiên	04/04	100%	
6.	Đặng Thị Lài	16/16	100%	
7.	Huỳnh Thị Xuân Liên	16/16	100%	
8.	Lê Quang Phúc	16/16	100%	
9.	Trần Phương Ngọc Thảo	16/16	100%	
10.	Tiêu Yến Trinh	16/16	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành:

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, Hội đồng quản trị đã thông qua việc thành lập Tiểu ban Nhân lực – Tiền lương, Tiểu ban Môi trường – Xã hội – Quản trị (ESG), và điều chỉnh tên Tiểu ban Chiến lược thành Tiểu ban Chiến lược – Tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị, giao nhiệm vụ cụ thể dựa trên chiến lược dài hạn của công ty, bám sát tốt hoạt động của doanh

nghiệp và đồng hành chia sẻ cùng với Ban điều hành đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn sức khỏe nhân viên và kinh doanh có trách nhiệm cao với các bên liên quan, tuân thủ nhiệm chính các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị giữ các chức danh trong Ban điều hành thường xuyên tham dự các cuộc họp của Ban điều hành. Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty, các quyết định, hoạt động quản lý, điều hành của Ban điều hành và Hội đồng quản trị có sự phối hợp rất tốt với Ban điều hành để đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để vượt qua những thách thức của thị trường và doanh nghiệp để đạt được những kết quả tốt nhất cho kinh doanh.
- Ban điều hành với tinh thần “F5xF1 – Tăng tốc tái tạo – Ứng biến vươn cao” đã quyết tâm thực hiện những chiến lược dài hạn được Hội đồng quản trị đề ra và nỗ lực rất cao để hoàn thành những chỉ tiêu kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

4.1 Ủy ban kiểm toán:

- Ủy ban kiểm toán (UBKT) phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị và Ban điều hành, đảm bảo các hoạt động của công ty tuân thủ pháp luật, điều lệ và quy chế hoạt động của Công ty.
- UBKT thực thi vai trò giám sát việc triển khai thực thi các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- UBKT chỉ đạo Ban kiểm toán nội bộ thực hiện việc kiểm tra, đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro của Công ty, giám sát việc thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của kiểm toán độc lập.

4.2 Tiểu ban Chiến lược – Tài chính:

- Trong 6 tháng đầu năm 2022, các thành viên tiểu ban chiến lược đã phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành thông qua các cuộc họp định kỳ hàng tháng nhằm cập nhật thông tin biến động của tình hình kinh tế – vĩ mô, tình hình dịch bệnh nhằm kịp thời đưa ra các định hướng, chủ trương trong kinh doanh điều hành.
- Tiếp tục chỉ đạo triển khai các phân tích chuyên sâu để hoàn thiện định hướng chiến lược dài hạn cho công ty và các công ty con.

4.3 Tiểu ban Nhân lực – Tiền lương:

- Được thành lập từ ngày 25/03/2022, Tiểu ban đã kiện toàn nhân sự, triển khai dự án về nguồn nhân lực, bao gồm cả quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, chính sách lương thưởng và đánh giá việc hoạch định đội ngũ kế thừa; đồng thời theo dõi, kiểm soát việc triển khai các hoạt động cải tiến hiệu quả quy trình vận hành.

4.4 Tiểu ban Môi trường – Xã hội – Quản trị:

- Được thành lập từ ngày 25/03/2022, Tiểu ban đã kiện toàn nhân sự, lập kế hoạch hành động để cải thiện các chỉ tiêu môi trường – xã hội và quản trị nội tại của Công ty PNJ nhằm nâng tầm các hoạt động thuộc lĩnh vực ESG để trở thành nền tảng cho sự phát triển bền vững của toàn tập đoàn.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	24/2022/NQ-HDQT-CTY	17/01/2022	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
2.	26/2021/NQ-HĐQT-CTY	17/01/2022	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
3.	38/2021/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2022	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo NQ ĐHĐCĐ số 484/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 27/12/2021	100%
4.	40/2021/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2022	Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, giao dịch trong năm 2022 giữa PNJ và người nội bộ, người có liên quan	100%
5.	42/2021/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2022	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
6.	44/2021/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2022	Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh quý 4/2021, kết quả đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị về kết quả giám sát hoạt động của HĐQT và Ban điều hành PNJ năm 2021, kết quả đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kết quả công việc của từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2021 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
7.	50/2021/NQ-HĐQT-CTY	21/01/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư	100%
8.	80/2021/NQ-HĐQT-CTY	07/02/2022	Thông qua các nội dung liên quan công ty con (bổ nhiệm nhân sự, sửa đổi Điều lệ)	100%
9.	104/2021/NQ-HĐQT-CTY	16/02/2022	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2022	100%
10.	106/2021/NQ-HĐQT-CTY	16/02/2022	Thông qua việc công ty con vay vốn	100%
11.	118/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/02/2022	Thông qua việc bổ nhiệm Chủ tịch Công ty công ty con và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
12.	127/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/02/2022	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ theo NQ ĐHĐCĐ số 484/2021/NQ-ĐHĐCĐ-CTY ngày 27/12/2021 (bổ sung thời gian dự giải ngân và làm rõ các nội dung khác theo yêu cầu của cơ quan chức năng)	100%
13.	128/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/02/2022	Thông qua hồ sơ đăng ký phát hành chào bán cổ phần theo hình thức riêng lẻ	100%
14.	150/2021/NQ-HĐQT-CTY	02/03/2022	Thông qua việc hủy bỏ NQ HĐQT số 38/2022/NQ-HĐQT-CTY ngày 21/01/2022 và thay thế bằng NQ HĐQT số 127/2022/NQ-HĐQT-CTY ngày 18/02/2022	100%
15.	158/2021/NQ-HĐQT-CTY	07/03/2022	Thông qua việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
16.	184/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2022	Thông qua việc khôi phục hiệu lực NQ HĐQT số 38/2022/NQ-HĐQT-CTY ngày 21/01/2022 và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu riêng lẻ	100%

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
17.	187/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2022	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
18.	189/2021/NQ-HĐQT-CTY	18/03/2022	Thông qua Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
19.	202/2021/NQ-HĐQT-CTY	25/03/2022	Thông qua chương trình hợp và toàn văn tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 và thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT	100%
20.	204/2021/NQ-HĐQT-CTY	25/03/2022	Thông qua việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ	100%
21.	224/2021/NQ-HĐQT-CTY	31/03/2022	Thông qua kết quả chào bán phát hành cổ phần riêng lẻ năm 2021 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền HĐQT	100%
22.	241/2021/NQ-HĐQT-CTY	05/04/2022	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung chương trình và tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
23.	257/2021/NQ-HĐQT-CTY	13/04/2022	Thông qua việc triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu ESOP năm 2021	100%
24.	259/2021/NQ-HĐQT-CTY	13/04/2022	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022	100%
25.	282/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/04/2022	Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh quý 1 và các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT	100%
26.	288/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/04/2022	Thông qua việc triển khai phương án Công đoàn cơ sở PNJ mua lại cổ phiếu ESOP từ NLĐ nghỉ việc trong thời gian HCCN	100%
27.	336/2021/NQ-HĐQT-CTY	01/06/2022	Thông qua việc điều chỉnh thông tin nguồn vốn thực hiện việc mua lại trong phương án Công đoàn cơ sở PNJ mua lại cổ phiếu ESOP từ NLĐ nghỉ việc trong thời gian HCCN	100%
28.	338/2021/NQ-HĐQT-CTY	01/06/2022	Thông qua bổ nhiệm nhân sự (Quyền Giám đốc khối) và tạm ứng cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2021	100%
29.	341/2021/NQ-HĐQT-CTY	01/06/2022	Thông qua việc bảo lãnh công ty con vay vốn ngân hàng	100%
30.	343/2021/NQ-HĐQT-CTY	01/06/2022	Thông qua chủ trương hoạt động kinh doanh	100%
31.	376/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/06/2022	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
32.	378/2021/NQ-HĐQT-CTY	23/06/2022	Thông qua hạn mức tín dụng và vay vốn ngân hàng	100%
33.	393/2021/NQ-HĐQT-CTY	30/06/2022	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2022	100%

III. BAN KIỂM SOÁT/ ỦY BAN KIỂM TOÁN (BÁO CÁO 6 THÁNG):

1. Thông tin về thành viên Ủy ban Kiểm toán (UBKT):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/UBKT	Trình độ chuyên môn
1.	Lê Quang Phúc	Chủ tịch UBKT	17/04/2021	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Kỹ sư
2.	Nguyễn Tuấn Hải	Thành viên UBKT	17/04/2021	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Cử nhân ngoại ngữ

2. Cuộc họp của Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Lê Quang Phúc	2	100%	100%	
2.	Nguyễn Tuấn Hải	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, các nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2022
- Giám sát hoạt động bảo đảm Công ty tuân thủ quy định của pháp luật và các quy định quản lý nội bộ của Công ty
- Rà soát các giao dịch với người có liên quan đảm bảo tuân thủ các quy định và quy chế của Công ty
- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin theo quy định
- Kiến nghị HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho niên độ 2022
- Theo dõi, đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của tiến trình kiểm toán.
- Theo dõi việc thực thi kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2022 của Tổng Giám đốc và Ban điều hành.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ủy ban kiểm toán nhận được sự hỗ trợ từ Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và theo Quy chế hoạt động của UBKT
- Phối hợp với Ban điều hành trong việc định hướng xây dựng chương trình hành động để nâng cao hiệu quả về kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro và quản trị công ty 2022
- Chỉ đạo Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2022.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1.	Lê Trí Thông Tổng Giám đốc	29/05/1979	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Kỹ sư công nghệ hóa học	21/04/2018
2.	Đặng Thị Lại Giám đốc vận hành kiêm Giám đốc khối	17/10/1967	Cử nhân quản trị kinh doanh	01/06/2018
3.	Nguyễn Anh Hùng Giám đốc khối	10/05/1980	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Cử nhân tài chính doanh nghiệp	01/06/2018
4.	Đào Trung Kiên Giám đốc khối	11/05/1979	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Cử nhân tài chính – ngân hàng	02/01/2017
5.	Phan Nguyễn Hoài Anh Quyền Giám đốc khối	24/04/1987	Thạc sỹ Tài chính Cử nhân ngành liên kết ứng dụng khoa học (AAS)	01/04/2019
6.	Đặng Hải Anh Giám đốc khối	28/12/1985	Cử nhân công nghệ hạt nhân	20/08/2020
7.	Nguyễn Ngọc Văn Quân Quyền Giám đốc khối	15/01/1982	Thạc sỹ kỹ thuật Kỹ sư kỹ thuật hệ thống công nghiệp	01/06/2022

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Dương Quang Hải	07/02/1973	Cử nhân kinh tế Cử nhân luật	01/03/2020

VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng có hiệu lực từ ngày 01/08/2017 đã bỏ quy định về việc tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty đối với các nhóm đối tượng này. Tuy nhiên, hầu hết các thành viên HĐQT, Ủy ban kiểm toán, Tổng Giám đốc, Giám đốc khối, Người phụ trách quản trị công ty và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG (BÁO CÁO 6 THÁNG) VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:**1. Danh sách về người có liên quan của công ty:**

Theo danh sách đính kèm.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ	Công ty con	0315018466, 28/04/2018, SKHĐT TPHCM	23 Đường số 14, P.5, Q.Gò Vấp, TPHCM	07/02/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
2	Công ty TNHH MTV Giám định PNJ	Công ty con	0310521330, 16/12/2010, SKHĐT TPHCM	302 - 304 Phan Xích Long, P.7, Q.Phú Nhuận, TPHCM	01/03/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
3	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO	Công ty con	0309279212, 14/08/2009, SKHĐT TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận, TPHCM	21/01/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
4	Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài	Người có liên quan của TV HĐQT	0305202145, 18/09/2007, SKHĐT TPHCM	33 Mạc Đĩnh Chi, P.Đakao, Quận 1, TPHCM	21/01/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
5	Công ty Cổ phần Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ Ngôi nhà Sài Gòn	Người có liên quan của TV HĐQT	0316164237, 26/02/2020, SKHĐT TPHCM	148 Lê Văn Sỹ, P.10, Q.Phú Nhuận, TPHCM	21/01/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
6	Công ty Cổ phần Trang trí nội thất Không Gian Vàng	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	0310057126, 04/06/2010, SKHĐT TPHCM	497 Hoàng Sa, P.8, Quận 3, TPHCM	21/01/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
7	Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Quốc tế An Phú	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	0310517140, 14/12/2010, SKHĐT TPHCM	251A Lương Định Của, P.An Phú, Quận 2, TPHCM	21/01/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022		
8	Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh	Người có liên quan của Chủ tịch HĐQT	990/QĐ-UBND, 06/03/2015, UBND TPHCM	170E Phan Đăng Lưu, P.3, Q.Phú Nhuận, TPHCM	21/01/2022	40/2022/NQ-HĐQT-CTY, 21/01/2022	Hợp đồng/giao dịch/thỏa thuận thương mại, mua bán, dịch vụ có giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

- Công ty Cổ phần Kết nối Nhân tài: cung ứng dịch vụ tư vấn, giải pháp liên quan đến các dự án cấu trúc lương thưởng, phúc lợi, phát triển tổ chức và đào tạo nguồn nhân lực và cung ứng các dịch vụ thương mại khác.
- Công ty Cổ phần Sản xuất – Thương mại – Dịch vụ Ngôi nhà Sài Gòn: cung cấp hàng hóa, đồ thủ công mỹ nghệ, thực phẩm, các sản phẩm đang kinh doanh và cung ứng các dịch vụ thương mại khác.
- Các công ty con (Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức, Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ, Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO): mua bán hàng hóa, ký gửi hàng hóa, các hoạt động xúc tiến thương mại và trung gian thương mại; cung ứng dịch vụ thương mại: bảo hành, bảo trì, kiểm định, sửa chữa, gia công hàng hóa v.v.; cho mượn, mượn, cho thuê, thuê, cho phép quyền sử dụng tài sản: văn phòng, nhà xưởng, mặt bằng, nguyên vật liệu, thiết bị, các tài sản sở hữu trí tuệ, tài sản vô hình v.v; bảo lãnh, vay, cho vay, chia sẻ chi phí, sử dụng chung nguồn lực giữa các Bên v.v.; thỏa thuận bảo mật thông tin, thỏa thuận hợp tác kinh doanh, chi thưởng, thúc đẩy doanh thu, hợp tác truyền thông v.v.; thỏa thuận ủy quyền liên quan đến nhập kho, xuất kho và phân hàng hóa giữa hai Bên.
- Hội Nữ Doanh nhân Thành phố Hồ Chí Minh: các hoạt động xúc tiến thương mại, trung gian thương mại, các thỏa thuận hợp tác truyền thông, thỏa thuận tài trợ, thỏa thuận bảo mật thông tin v.v và cung ứng các dịch vụ thương mại khác

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:

- Công ty Cổ phần Trang trí nội thất Không Gian Vàng: cung ứng dịch vụ trang trí nội thất, cung cấp, lắp đặt, bảo hành, sửa chữa bàn ghế, quày tủ v.v. cho văn phòng, hệ thống sản xuất, hệ thống các cửa hàng kinh doanh và cung ứng các dịch vụ thương mại khác.
- Công ty TNHH Phòng khám Đa khoa Quốc tế An Phú: cung ứng dịch vụ y tế, dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, nhân viên và cung ứng các dịch vụ thương mại khác.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác:

-

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (BÁO CÁO 6 THÁNG):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ công ty:

Theo danh sách đính kèm.

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1								

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Theo danh sách đính kèm.

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1							

IX. CÁC VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC:

- Vào ngày 30/06/2022, Công ty đã ký kết hợp đồng với Công ty TNHH PRICEWATERHOUSECOOPERS Việt Nam để thực hiện dịch vụ soát xét báo cáo tài chính hợp nhất và báo cáo tài chính riêng của Công ty cho giai đoạn 6 tháng kết thúc vào ngày 30 tháng 6 năm 2022 và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính riêng và hợp nhất của công ty cho niên độ kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 được soạn lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan tại Việt Nam.

Nơi nhận:

- Như trên
 - HĐQT, UBKT
 - TGD
 - Lưu VP HĐQT
 - Lưu văn thư
- Nh



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CAO THỊ NGỌC DUNG



CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Ban hành đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2021 - Mục VII)**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1.	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT									
1.1	Cao Ngọc Liên											Người có liên quan
1.2	Trần Thị Môn											Người có liên quan
1.3	Trần Phương Bình											Người có liên quan
1.4	Trần Phương Ngọc Thảo											Người có liên quan
1.5	Đặng Tất Dũng											Người có liên quan
1.6	Trần Phương Ngọc Giao											Người có liên quan
1.7	Nguyễn Minh Luân											Người có liên quan
1.8	Trần Phương Ngọc Hà											Người có liên quan
1.9	Cao Ngọc Hiệp											Người có liên quan
1.10	Lê Thị Sâm											Người có liên quan
1.11	Cao Thị Thúy											Người có liên quan
1.12	Phạm Văn Long											Người có liên quan
1.13	Cao Thị Ngọc Hồng											Người có liên quan
1.14	Cao Ngọc Huy											Người có liên quan
1.15	Lê Nguyên Đăng Hằng											Người có liên quan
1.16	Cao Ngọc Duy											Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trú sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1.17	Bùi Thị Thu Thủy											Người có liên quan
1.18	Cao Thị Ngọc Tâm											Người có liên quan
1.19	Cao Ngọc Hải											Người có liên quan
1.20	Nguyễn Thị Ngọc Vân											Người có liên quan
1.21	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
1.22	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
1.23	CTCP Sài Gòn Food		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
2.	Lê Trí Thông		Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD, Người CBTT									
2.1	Lê Văn Trí											Người có liên quan
2.2	Diệp Thúy Kiều											Người có liên quan
2.3	Nguyễn Khánh Linh											Người có liên quan
2.4	Lê Trí Khai											Người có liên quan
2.5	Lê Tuệ Thư											Người có liên quan
2.6	Lê Diệp Kiều Trang											Người có liên quan
2.7	Sonny Vũ											Người có liên quan
2.8	Nguyễn Quốc Khánh											Người có liên quan
2.9	Nguyễn Thị Linh Ánh											Người có liên quan
2.10	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận		Tổng Giám đốc									Người có liên quan
2.11	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Thành viên HĐQT									Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNĐK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
3.	Nguyễn Tuấn Hải		Thành viên HĐQT, Thành viên UBKT									
3.1	Đặng Thục Đức											Người có liên quan
3.2	Đỗ Thị Minh Anh											Người có liên quan
3.3	Nguyễn Minh Nhật											Người có liên quan
3.4	Nguyễn Thùy Minh											Người có liên quan
3.5	Nguyễn Ngọc Mỹ											Người có liên quan
3.6	Jacobus Theodorus Petrus Maria Hemels											Người có liên quan
3.7	Nguyễn Tuấn Phương											Người có liên quan
3.8	Âu Thiên Hương											Người có liên quan
3.9	Nguyễn Hải Yến											Người có liên quan
3.10	Nguyễn Ngọc Tuấn											Người có liên quan
3.11	Nguyễn Thị Sơn											Người có liên quan
3.12	CTCP Đầu tư Alphanam		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
3.13	Công ty TNHH Sơn Kansai – Alphanam		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
3.14	CTCP Liên doanh Alpec		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
3.15	CTCP Đầu tư Công viên Văn hóa Thể thao, Du lịch và Đô thị Hồ Thác Bà		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
3.16	CTCP Địa ốc Alpha nam		Cổ đông									Người có liên quan
4.	Lê Hữu Hạnh									16/04/2022	ĐHĐCD miễn nhiệm theo nguyện vọng cá nhân	
4.1	Đông Thị Thu Thủy									16/04/2022	Người có liên quan	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
4.2	Lê Hữu Anh Duy									16/04/2022	Người có liên quan	
4.3	Nguyễn Thị Minh Trâm									16/04/2022	Người có liên quan	
4.4	Lê Thùy Phương Uyên									16/04/2022	Người có liên quan	
4.5	Lê Văn Hiệp									16/04/2022	Người có liên quan	
4.6	Cao Thị Thùy Liên									16/04/2022	Người có liên quan	
4.7	Lê Thị Ngọc Hào									16/04/2022	Người có liên quan	
4.8	Lê Đăng Triều									16/04/2022	Người có liên quan	
4.9	Lê Thị Ngọc Hiền									16/04/2022	Người có liên quan	
4.10	Nguyễn Duy Kỳ									16/04/2022	Người có liên quan	
4.11	Lê Hữu Huân									16/04/2022	Người có liên quan	
4.12	Hồ Thụy Minh Trang									16/04/2022	Người có liên quan	
4.13	Lê Thị Hồng									16/04/2022	Người có liên quan	
4.14	Đỗ Đình Minh									16/04/2022	Người có liên quan	
4.15	Lê Ngọc Hường									16/04/2022	Người có liên quan	
4.16	Lê Hoàng Tiến									16/04/2022	Người có liên quan	
4.17	Lê Ngọc Hội									16/04/2022	Người có liên quan	
4.18	Lê Vĩnh Cường									16/04/2022	Người có liên quan	
4.19	Lê Hữu Huy									16/04/2022	Người có liên quan	
4.20	Lê Thị Minh Thảo									16/04/2022	Người có liên quan	
4.21	Đổng Văn Nhon									16/04/2022	Người có liên quan	
4.22	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ									18/02/2022	Người có liên quan	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNĐK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
4.23	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ									01/02/2022	Người có liên quan	
5.	Đào Trung Kiên		TV HĐQT Giám đốc khối									
5.1	Đào Anh Dũng											Người có liên quan
5.2	Phạm Thị Loan											Người có liên quan
5.3	Lê Nữ Tùng Anh											Người có liên quan
5.4	Đào Lê Minh Anh											Người có liên quan
5.5	Đào Châu Anh											Người có liên quan
5.6	Đào Anh Cường											Người có liên quan
5.7	Lê Thị Thảo Yến											Người có liên quan
5.8	Lê Anh Tài											Người có liên quan
5.9	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Thành viên HĐQT						18/02/2022		Người có liên quan	Người có liên quan
5.10	Công ty TNHH Kiên Anh											Người có liên quan
6.	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT, Giám đốc vận hành, Giám đốc khối									
6.1	Đặng Ngọc Chi											Người có liên quan
6.2	Trần Quang Minh											Người có liên quan
6.3	Trần Hoàng Tú Linh											Người có liên quan
6.4	Trần Huy Mạnh											Người có liên quan
6.5	Trần Quang Mẫn											Người có liên quan
6.6	Đặng Thị Huệ											Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNĐK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
6.7	Đặng Thị Cúc											Người có liên quan
6.8	Lê Doãn Tịnh											Người có liên quan
6.9	Đặng Ngọc Thảo											Người có liên quan
6.10	Lâm Thị Ngọc Mỹ											Người có liên quan
6.11	Hà Thị Xuân Hy											Người có liên quan
6.12	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
6.13	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
7.	Huỳnh Thị Xuân Liên		Thành viên HĐQT									
7.1	Đào Thị Xuân											Người có liên quan
7.2	Nguyễn Việt Hùng											Người có liên quan
7.3	Nguyễn Hoàng Bảo Anh											Người có liên quan
7.4	Huỳnh Kim Ngân											Người có liên quan
7.5	Lê Thị Thu Hương											Người có liên quan
7.6	Huỳnh Thị Xuân Hương											Người có liên quan
7.7	Phan Thanh Bình											Người có liên quan
7.8	Huỳnh Thị Xuân Linh											Người có liên quan
7.9	Trương Sanh											Người có liên quan
7.10	Huỳnh Kim Hân											Người có liên quan
7.11	Nguyễn Thị Lựu											Người có liên quan
7.12	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
7.13	CTCP Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Ngôi nhà Sài Gòn		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
8.	Lê Quang Phúc		Thành viên HĐQT Chủ tịch UBKT									
8.1	Lê Quang Trí											Người có liên quan
8.2	Lê Thị Liên											Người có liên quan
8.3	Châu Thị Ngọc Hương											Người có liên quan
8.4	Lê Minh Huy											Người có liên quan
8.5	Lê Hạnh Nguyễn											Người có liên quan
8.6	Lê Thị Phương Thảo											Người có liên quan
8.7	Trương Đình Tâm											Người có liên quan
8.8	Lê Quang Lộc											Người có liên quan
8.9	Thân Thị Thu Trang											Người có liên quan
8.10	Lê Minh Trí											Người có liên quan
8.11	Hồ Thị Tố Anh											Người có liên quan
8.12	Lê Quốc Bình											Người có liên quan
8.13	Phạm Thị Thuý Hằng											Người có liên quan
8.14	Lê Minh Châu											Người có liên quan
8.15	Lê Thị Lệ Huyền											Người có liên quan
8.16	Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
8.17	Công ty Cổ phần Phát Triển Bất động sản Phát Đạt		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
8.18	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Hồ		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
8.19	Công ty TNHH Le & Partners		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
8.20	Công ty Cổ phần Đầu tư Bảo Đạt		Tổng Giám đốc									Người có liên quan
8.21	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn - KL		Chủ tịch HĐQT									Công ty con của CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt
8.22	CTCP Phát triển Bất động sản Filmore		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
8.23	CTCP Kỹ nghệ lạnh SEAREFICO		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
9.	Trần Phương Ngọc Thảo		Thành viên HĐQT									
9.1	Trần Phương Bình											Người có liên quan
9.2	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT									Người có liên quan
9.3	Đặng Tất Dũng											Người có liên quan
9.4	Đặng Trần Vinh											Người có liên quan
9.5	Đặng Trần Vian											Người có liên quan
9.6	Trần Phương Ngọc Giao											Người có liên quan
9.7	Nguyễn Minh Luân											Người có liên quan
9.8	Trần Phương Ngọc Hà											Người có liên quan
9.9	Phạm Thị Thục											Người có liên quan
9.10	Công ty TNHH Đối tác Vinh An											Người có liên quan
10.	Tiêu Yến Trinh		Thành viên HĐQT									
10.1	Tiêu Tuấn Ca											Người có liên quan
10.2	Nguyễn Hoàng Giang											Người có liên quan
10.3	Nguyễn Tiêu Minh Khuê											Người có liên quan
10.4	Nguyễn Lương Nghị											Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNĐK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
10.5	Tiêu Anh Tuấn											Người có liên quan
10.6	Nguyễn Thị Huế Anh											Người có liên quan
10.7	Tiêu Anh Toàn											Người có liên quan
10.8	Nguyễn Thị Thanh Trường											Người có liên quan
10.9	Công ty Cổ phần Kết Nối Nhân Tài		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc									Người có liên quan
10.10	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam		Thành viên HĐQT									Người có liên quan
11.	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ									
11.1	Lê Thị Thanh Hào											Người có liên quan
11.2	Lê Nguyễn Thị Ngọc Vi											Người có liên quan
11.3	Nguyễn Lâm Tú Trang											Người có liên quan
11.4	Nguyễn Hữu Tài											Người có liên quan
11.5	Nguyễn Lê Gia Hân											Người có liên quan
11.6	Nguyễn Quốc Chính											Người có liên quan
11.7	Nguyễn Thanh Tú											Người có liên quan
11.8	Nguyễn Thị Hồng Thắm											Người có liên quan
11.9	Nguyễn Thị Nhon											Người có liên quan
12.	Dương Quang Hải		Kế toán trưởng									
12.1	Dương Quang Trọng											Người có liên quan
12.2	Võ Thị Tạo											Người có liên quan
12.3	Nguyễn Thị Diễm Trang											Người có liên quan
12.4	Dương Diễm Quỳnh											Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNĐK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
12.5	Dương Quang Hưng											Người có liên quan
12.6	Dương Trúc Lam											Người có liên quan
12.7	Dương Thị Thanh Phương											Người có liên quan
12.8	Phạm Văn Bảy											Người có liên quan
12.9	Dương Thị Phương Nga											Người có liên quan
12.10	Dương Quang Tâm											Người có liên quan
12.11	Đỗ Thị Thùy Trang											Người có liên quan
12.12	Dương Thị Phương Hà											Người có liên quan
12.13	Nguyễn Văn Đóm											Người có liên quan
12.14	Võ Thị Liên											Người có liên quan
13.	Đặng Hải Anh		Giám đốc Khối									
13.1	Đặng Văn Thái											Người có liên quan
13.2	Đỗ Thị Nga											Người có liên quan
13.3	Nguyễn Hà Linh											Người có liên quan
13.4	Đặng Nguyên Tuệ Anh											Người có liên quan
13.5	Đặng Nguyên Khang											Người có liên quan
13.6	Đặng Thanh Phụng Kiên											Người có liên quan
13.7	Nguyễn Việt Quang											Người có liên quan
14.	Phan Nguyễn Hoài Anh		Quyền Giám đốc khối									
14.1	Phan Thị Quỳnh Hoa											Người có liên quan
15.	Nguyễn Anh Hùng		Giám đốc khối									

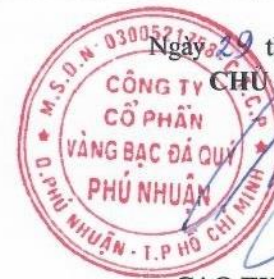
Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
15.1	Nguyễn Anh Tuấn											Người có liên quan
15.2	Vũ Thị Duyên											Người có liên quan
15.3	Nguyễn Khả Duyên											Người có liên quan
15.4	Nguyễn Ngọc Anh Thy											Người có liên quan
15.5	Nguyễn Ngọc Uyên Thy											Người có liên quan
15.6	Nguyễn Vũ Ngọc Mai											Người có liên quan
15.7	Võ Khôi Lợi											Người có liên quan
15.8	Nguyễn Văn Thu											Người có liên quan
15.9	Lê Kiều Diễm											Người có liên quan
15.10	Công ty TNHH Tâm nhìn Kinh doanh Thông minh											Người có liên quan
16.	Huỳnh Đức Huy		Quyền TGD công ty con						07/02/2022		HDQT bổ nhiệm	
16.1	Huỳnh Đức Hạnh								07/02/2022			Người có liên quan
16.2	Huỳnh Lâm Bảo Khánh								07/02/2022			Người có liên quan
16.3	Huỳnh Ngọc Khả Doanh								07/02/2022			Người có liên quan
16.4	Huỳnh Đức Hiền								07/02/2022			Người có liên quan
16.5	Huỳnh Đức Hiền								07/02/2022			Người có liên quan
16.6	Phạm Thị Ngọc Thuần								07/02/2022			Người có liên quan
16.7	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Thành viên HĐQT						18/02/2022			Người có liên quan
17.	Nguyễn Ngọc Văn Quân		Quyền Giám đốc khối						01/06/2022		HDQT bổ nhiệm	
17.1	Nguyễn Ngọc Kiệt								01/06/2022			Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNĐK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
17.2	Đoàn Thị Mỹ Dung								01/06/2022			Người có liên quan
17.3	Nguyễn Thị Trường An								01/06/2022			Người có liên quan
17.4	Nguyễn Nhật Minh Long								01/06/2022			Người có liên quan
17.5	Nguyễn Công Minh Tiến								01/06/2022			Người có liên quan
17.6	Nguyễn Ngọc Duy								01/06/2022			Người có liên quan
17.7	Lâm Thị Châm								01/06/2022			Người có liên quan
17.8	Trần Thị Kim Anh								01/06/2022			Người có liên quan
18.	Đặng Ngọc Thảo		Giám đốc công ty con									
18.1	Đặng Ngọc Chí											Người có liên quan
18.2	Lâm Thị Ngọc Mỹ											Người có liên quan
18.3	Đặng Ngọc Lâm An											Người có liên quan
18.4	Đặng Ngọc Lâm Khang											Người có liên quan
18.5	Đặng Thị Huệ											Người có liên quan
18.6	Đặng Thị Cúc											Người có liên quan
18.7	Lê Doãn Tịnh											Người có liên quan
18.8	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT, Giám đốc vận hành, Giám đốc khối									Người có liên quan
18.9	Trần Quang Minh											Người có liên quan
18.10	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ		Giám đốc									Người có liên quan
19.	Lê Anh Thơ		Giám đốc công ty con									
19.1	Trần Kim Anh											Người có liên quan

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
19.2	Nguyễn Bình Minh											Người có liên quan
19.3	Nguyễn An Nhiên											Người có liên quan
19.4	Nguyễn An Như											Người có liên quan
19.5	Nguyễn Thị Tú Lan											Người có liên quan
19.6	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO		Giám đốc									Người có liên quan
20.	Võ Thị Thu		Kế toán trưởng công ty con									
20.1	Võ Vũ Thành											Người có liên quan
20.2	Võ Thị Tân											Người có liên quan
20.3	Nguyễn Quang Minh											Người có liên quan
20.4	Nguyễn Quang Lâm											Người có liên quan
20.5	Nguyễn Phước Hải											Người có liên quan
20.6	Võ Thị Trang											Người có liên quan
20.7	Trần Văn Dân											Người có liên quan
20.8	Võ Thị Ca											Người có liên quan
20.9	Phạm Quốc Trí											Người có liên quan
20.10	Võ Ý Nguyễn											Người có liên quan
20.11	Nguyễn Thị Tuyết Nhung											Người có liên quan
20.12	Nguyễn Văn Bê											Người có liên quan
20.13	Ngô Thị Thúy Nga											Người có liên quan
20.14	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO											Người có liên quan
21.	Trịnh Thị Ngọc Hiếu		Người phụ trách quản trị công ty									

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 14 và 15)	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
21.1	Trịnh Văn Ngọc											Người có liên quan
21.2	Phạm Thị Mão											Người có liên quan
21.3	Trịnh Thị Ngọc Phượng											Người có liên quan
21.4	Trần Thanh Hùng											Người có liên quan
21.5	Trịnh Ngọc Tuấn											Người có liên quan
21.6	Trần Thị Bích Vân											Người có liên quan
21.7	Trịnh Thị Ngọc Lan											Người có liên quan
22.	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận											Tổ chức chính trị - xã hội của PNJ

Nơi nhận:
- UBCKNN
- SGDCK TPHCM
- Lưu Thư ký
- Lưu Văn thư
Nh



Ngày 29 tháng 07 năm 2022

CHỦ TỊCH HĐQT

CAO THỊ NGỌC DUNG

CÔNG TY CỔ PHẦN VÀNG BẠC ĐÁ QUÝ PHÚ NHUẬN

**DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Ban hành đính kèm Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2021 - Mục VIII)**

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
1.	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT						6,384,018	2.80%	6,384,018	2.63%
1.1	Cao Ngọc Liên								0	0.00%	0	0.00%
1.2	Trần Thị Môn								539,004	0.24%	539,004	0.22%
1.3	Trần Phương Bình								0	0.00%	0	0.00%
1.4	Trần Phương Ngọc Thảo								5,766,400	2.53%	5,761,500	2.37%
1.5	Đặng Tất Dũng								0	0.00%	0	0.00%
1.6	Trần Phương Ngọc Giao								7,250,861	3.19%	7,250,861	2.99%
1.7	Nguyễn Minh Luân								0	0.00%	0	0.00%
1.8	Trần Phương Ngọc Hà								9,200,000	4.04%	9,200,000	3.79%
1.9	Cao Ngọc Hiệp								65,622	0.03%	55,122	0.02%
1.10	Lê Thị Sâm								0	0.00%	0	0.00%
1.11	Cao Thị Thúy								13,320	0.01%	13,320	0.01%
1.12	Phạm Văn Long								0	0.00%	0	0.00%
1.13	Cao Thị Ngọc Hồng								832,405	0.37%	662,105	0.27%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
1.14	Cao Ngọc Huy								44,785	0.02%	44,785	0.02%
1.15	Lê Nguyễn Đăng Hằng								846,200	0.37%	846,200	0.35%
1.16	Cao Ngọc Duy								6,767,481	2.97%	6,767,481	2.79%
1.17	Bùi Thị Thu Thủy								0	0.00%	0	0.00%
1.18	Cao Thị Ngọc Tâm								62,381	0.03%	62,381	0.03%
1.19	Cao Ngọc Hải								0	0.00%	0	0.00%
1.20	Nguyễn Thị Ngọc Vân								0	0.00%	0	0.00%
1.21	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận		Chủ tịch HĐQT						245,799	0.11%	245,799	0.10%
1.22	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
1.23	CTCP Sài Gòn Food		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
2.	Lê Trí Thông		Phó Chủ tịch HĐQT TGD, Người CBTT						640,566	0.28%	640,566	0.26%
2.1	Lê Văn Trí								0	0.00%	0	0.00%
2.2	Diệp Thúy Kiều								0	0.00%	0	0.00%
2.3	Nguyễn Khánh Linh								0	0.00%	0	0.00%
2.4	Lê Trí Khải								0	0.00%	0	0.00%
2.5	Lê Tuệ Thư								0	0.00%	0	0.00%
2.6	Lê Diệp Kiều Trang								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
2.7	Sonny Vũ								0	0.00%	0	0.00%
2.8	Nguyễn Quốc Khánh								0	0.00%	0	0.00%
2.9	Nguyễn Thị Linh Ánh								0	0.00%	0	0.00%
2.10	CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận		Tổng Giám đốc						245,799	0.11%	245,799	0.10%
2.11	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
3.	Nguyễn Tuấn Hải		Thành viên HĐQT Thành viên UBKT						0	0.00%	0	0.00%
3.1	Đặng Thục Đức								0	0.00%	0	0.00%
3.2	Đỗ Thị Minh Anh								0	0.00%	0	0.00%
3.3	Nguyễn Minh Nhật								0	0.00%	0	0.00%
3.4	Nguyễn Thùy Minh								0	0.00%	0	0.00%
3.5	Nguyễn Ngọc Mỹ								0	0.00%	0	0.00%
3.6	Jacobus Theodorus Petrus Maria Hemels								0	0.00%	0	0.00%
3.7	Nguyễn Tuấn Phương								0	0.00%	0	0.00%
3.8	Âu Thiên Hương								0	0.00%	0	0.00%
3.9	Nguyễn Hải Yến								0	0.00%	0	0.00%
3.10	Nguyễn Ngọc Tuấn								0	0.00%	0	0.00%
3.11	Nguyễn Thị Sơn								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
3.12	CTCP Đầu tư Alphanam		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
3.13	Công ty TNHH Sơn Kansai – Alphanam		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
3.14	CTCP Liên doanh Alpec		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
3.15	CTCP Đầu tư Công viên Văn hóa Thể thao, Du lịch và Đô thị Hồ Thác Bà		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
3.16	CTCP Địa ốc Alpha nam		Cổ đông						0	0.00%	0	0.00%
4.	Lê Hữu Hạnh								2,526,266	1.11%	2,468,166	1.02%
4.1	Đông Thị Thu Thủy								0	0.00%	0	0.00%
4.2	Lê Hữu Anh Duy								0	0.00%	0	0.00%
4.3	Nguyễn Thị Minh Trâm								0	0.00%	0	0.00%
4.4	Lê Thủy Phương Uyên								0	0.00%	0	0.00%
4.5	Lê Văn Hiệp								0	0.00%	0	0.00%
4.6	Cao Thị Thủy Liên								0	0.00%	0	0.00%
4.7	Lê Thị Ngọc Hào								0	0.00%	0	0.00%
4.8	Lê Đăng Triều								0	0.00%	0	0.00%
4.9	Lê Thị Ngọc Hiền								0	0.00%	0	0.00%
4.10	Nguyễn Duy Kỳ								0	0.00%	0	0.00%
4.11	Lê Hữu Huân								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
4.12	Hồ Thụy Minh Trang								0	0.00%	0	0.00%
4.13	Lê Thị Hồng								5	0.00%	5	0.00%
4.14	Đỗ Đình Minh								0	0.00%	0	0.00%
4.15	Lê Ngọc Hương								0	0.00%	0	0.00%
4.16	Lê Hoàng Tiến								0	0.00%	0	0.00%
4.17	Lê Ngọc Hội								0	0.00%	0	0.00%
4.18	Lê Vĩnh Cường								0	0.00%	0	0.00%
4.19	Lê Hữu Huy								0	0.00%	0	0.00%
4.20	Lê Thị Minh Thảo								0	0.00%	0	0.00%
4.21	Đông Văn Nhơn								9	0.00%	9	0.00%
4.22	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ								0	0.00%	0	0.00%
4.23	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ								0	0.00%	0	0.00%
5.	Đào Trung Kiên		TV HĐQT Giám đốc khối						168,433	0.07%	163,533	0.07%
5.1	Đào Anh Dũng								0	0.00%	0	0.00%
5.2	Phạm Thị Loan								0	0.00%	0	0.00%
5.3	Lê Nữ Tùng Anh								0	0.00%	0	0.00%
5.4	Đào Lê Minh Anh								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
5.5	Đào Châu Anh								0	0.00%	0	0.00%
5.6	Đào Anh Cường								0	0.00%	0	0.00%
5.7	Lê Thị Thảo Yến								0	0.00%	0	0.00%
5.8	Lê Anh Tài								0	0.00%	0	0.00%
5.9	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
5.10	Công ty TNHH Kiên Anh								0	0.00%	0	0.00%
6.	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Giám đốc vận hành Giám đốc khối						1,346,442	0.59%	1,346,442	0.55%
6.1	Đặng Ngọc Chí								0	0.00%	0	0.00%
6.2	Trần Quang Minh								56,580	0.02%	56,580	0.02%
6.3	Trần Hoàng Tú Linh								0	0.00%	0	0.00%
6.4	Trần Huy Mạnh								0	0.00%	0	0.00%
6.5	Trần Quang Mẫn								0	0.00%	0	0.00%
6.6	Đặng Thị Huệ								0	0.00%	0	0.00%
6.7	Đặng Thị Cúc								64,993	0.03%	64,993	0.03%
6.8	Lê Doãn Tịnh								0	0.00%	0	0.00%
6.9	Đặng Ngọc Thảo								137,964	0.06%	132,964	0.05%
6.10	Lâm Thị Ngọc Mỹ								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
6.11	Hà Thị Xuân Hy								0	0.00%	0	0.00%
6.12	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh Trang sức PNJ		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
6.13	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
7.	Huỳnh Thị Xuân Liên		Thành viên HĐQT						62,000	0.03%	62,000	0.03%
7.1	Đào Thị Xuân								0	0.00%	0	0.00%
7.2	Nguyễn Việt Hùng								0	0.00%	0	0.00%
7.3	Nguyễn Hoàng Bảo Anh								0	0.00%	0	0.00%
7.4	Huỳnh Kim Ngân								0	0.00%	0	0.00%
7.5	Lê Thị Thu Hương								0	0.00%	0	0.00%
7.6	Huỳnh Thị Xuân Hương								0	0.00%	0	0.00%
7.7	Phan Thanh Bình								0	0.00%	0	0.00%
7.8	Huỳnh Thị Xuân Linh								0	0.00%	0	0.00%
7.9	Trương Sanh								0	0.00%	0	0.00%
7.10	Huỳnh Kim Hân								0	0.00%	0	0.00%
7.11	Nguyễn Thị Lựu								0	0.00%	0	0.00%
7.12	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
7.13	CTCP Sản xuất - Thương mại - Dịch vụ Ngôi nhà Sài Gòn		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
8.	Lê Quang Phúc		Thành viên HĐQT Chủ tịch UBKT						32,400	0.01%	13,200	0.01%
8.1	Lê Quang Trí								0	0.00%	0	0.00%
8.2	Lê Thị Liên								0	0.00%	0	0.00%
8.3	Châu Thị Ngọc Hương								0	0.00%	0	0.00%
8.4	Lê Minh Huy								0	0.00%	0	0.00%
8.5	Lê Hạnh Nguyên								0	0.00%	0	0.00%
8.6	Lê Thị Phương Thảo								0	0.00%	0	0.00%
8.7	Trương Đình Tám								0	0.00%	0	0.00%
8.8	Lê Quang Lộc								0	0.00%	0	0.00%
8.9	Thân Thị Thu Trang								0	0.00%	0	0.00%
8.10	Lê Minh Trí								0	0.00%	0	0.00%
8.11	Hồ Thị Tô Anh								0	0.00%	0	0.00%
8.12	Lê Quốc Bình								0	0.00%	0	0.00%
8.13	Phạm Thị Thuý Hằng								0	0.00%	0	0.00%
8.14	Lê Minh Châu								0	0.00%	0	0.00%
8.15	Lê Thị Lệ Huyền								0	0.00%	0	0.00%
8.16	Công ty Cổ phần Tư vấn Quản lý BDSC		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
8.17	Công ty Cổ phần Phát Triển Bất động sản Phát Đạt		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
8.18	Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tây Hồ		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
8.19	Công ty TNHH Le & Partners		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
8.20	Công ty Cổ phần Đầu tư Bảo Đạt		Tổng Giám đốc						0	0.00%	0	0.00%
8.21	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn - KL		Chủ tịch HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
8.22	CTCP Phát triển Bất động sản Filmore		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
8.23	CTCP Kỹ nghệ lạnh SEAREFICO		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
9.	Trần Phương Ngọc Thảo		Thành viên HĐQT						5,766,400	2.53%	5,761,500	2.37%
9.1	Trần Phương Bình								0	0.00%	0	0.00%
9.2	Cao Thị Ngọc Dung		Chủ tịch HĐQT						6,384,018	2.80%	6,384,018	2.63%
9.3	Đặng Tất Dũng								0	0.00%	0	0.00%
9.4	Đặng Trần Vinh								0	0.00%	0	0.00%
9.5	Đặng Trần Vian								0	0.00%	0	0.00%
9.6	Trần Phương Ngọc Giao								7,250,861	3.19%	7,250,861	2.99%
9.7	Nguyễn Minh Luân								0	0.00%	0	0.00%
9.8	Trần Phương Ngọc Hà								9,200,000	4.04%	9,200,000	3.79%
9.9	Phạm Thị Thục								0	0.00%	0	0.00%
9.10	Công ty TNHH Đối tác Vinh An								0	0.00%	0	0.00%
10.	Tiêu Yến Trinh		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
10.1	Tiêu Tuấn Ca								0	0.00%	0	0.00%
10.2	Nguyễn Hoàng Giang								0	0.00%	0	0.00%
10.3	Nguyễn Tiêu Minh Khuê								0	0.00%	0	0.00%
10.4	Nguyễn Lương Nghị								0	0.00%	0	0.00%
10.5	Tiêu Anh Tuấn								0	0.00%	0	0.00%
10.6	Nguyễn Thị Huế Anh								0	0.00%	0	0.00%
10.7	Tiêu Anh Toàn								0	0.00%	0	0.00%
10.8	Nguyễn Thị Thanh Trường								0	0.00%	0	0.00%
10.9	Công ty Cổ phần Kết Nối Nhân Tài		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc						0	0.00%	0	0.00%
10.10	Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
11.	Nguyễn Anh Tuấn		Trưởng Ban kiểm toán nội bộ						33,420	0.01%	33,420	0.01%
11.1	Lê Thị Thanh Hào								0	0.00%	0	
11.2	Lê Nguyễn Thị Ngọc Vi								0	0.00%	0	
11.3	Nguyễn Lâm Tú Trang								0	0.00%	0	
11.4	Nguyễn Hữu Tài								0	0.00%	0	
11.5	Nguyễn Lê Gia Hân								0	0.00%	0	
11.6	Nguyễn Quốc Chính								0	0.00%	0	
11.7	Nguyễn Thanh Tú								0	0.00%	0	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
11.8	Nguyễn Thị Hồng Thắm								0	0.00%	0	
11.9	Nguyễn Thị Nhon								0	0.00%	0	
12.	Dương Quang Hải		Kế toán trưởng						202,076	0.09%	182,576	0.08%
12.1	Dương Quang Trợ								0	0.00%	0	0.00%
12.2	Võ Thị Tạo								0	0.00%	0	0.00%
12.3	Nguyễn Thị Diễm Trang								401	0.00%	401	0.00%
12.4	Dương Diễm Quỳnh								0	0.00%	0	0.00%
12.5	Dương Quang Hưng								0	0.00%	0	0.00%
12.6	Dương Trúc Lâm								0	0.00%	0	0.00%
12.7	Dương Thị Thanh Phương								0	0.00%	0	0.00%
12.8	Phạm Văn Bảy								0	0.00%	0	0.00%
12.9	Dương Thị Phương Nga								0	0.00%	0	0.00%
12.10	Dương Quang Tâm								0	0.00%	0	0.00%
12.11	Đỗ Thị Thùy Trang								0	0.00%	0	0.00%
12.12	Dương Thị Phương Hà								0	0.00%	0	0.00%
12.13	Nguyễn Văn Đóm								0	0.00%	0	0.00%
12.14	Võ Thị Liên								0	0.00%	0	0.00%
13.	Đặng Hải Anh		Giám đốc Khối						0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
13.1	Đặng Văn Thái								0	0.00%	0	0.00%
13.2	Đỗ Thị Nga								0	0.00%	0	0.00%
13.3	Nguyễn Hà Linh								0	0.00%	0	0.00%
13.4	Đặng Nguyễn Tuệ Anh								0	0.00%	0	0.00%
13.5	Đặng Nguyễn Khang								0	0.00%	0	0.00%
13.6	Đặng Thanh Phụng Kiên								0	0.00%	0	0.00%
13.7	Nguyễn Việt Quang								0	0.00%	0	0.00%
14.	Phan Nguyễn Hoài Anh		Quyền Giám đốc khởi						39,600	0.02%	25,200	0.01%
14.1	Phan Thị Quỳnh Hoa								0	0.00%	0	0.00%
15.	Nguyễn Anh Hùng		Giám đốc khởi						136,466	0.06%	136,466	0.06%
15.1	Nguyễn Anh Tuấn								0	0.00%	0	0.00%
15.2	Vũ Thị Duyên								0	0.00%	0	0.00%
15.3	Nguyễn Khả Duyên								0	0.00%	0	0.00%
15.4	Nguyễn Ngọc Anh Thy								0	0.00%	0	0.00%
15.5	Nguyễn Ngọc Uyên Thy								0	0.00%	0	0.00%
15.6	Nguyễn Vũ Ngọc Mai								0	0.00%	0	0.00%
15.7	Võ Khôi Lợi								0	0.00%	0	0.00%
15.8	Nguyễn Văn Thu								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
15.9	Lê Kiều Diễm								0	0.00%	0	0.00%
15.10	Công ty TNHH Tâm nhìn Kinh doanh Thông minh								0	0.00%	0	0.00%
16.	Huỳnh Đức Huy		Quyền TGD công ty con						55,400	0.02%	40,266	0.02%
16.1	Huỳnh Đức Hạnh								0	0.00%	0	0.00%
16.2	Huỳnh Lâm Bảo Khánh								0	0.00%	0	0.00%
16.3	Huỳnh Ngọc Khả Doanh								0	0.00%	0	0.00%
16.4	Huỳnh Đức Hiền								0	0.00%	0	0.00%
16.5	Huỳnh Đức Hiền								0	0.00%	0	0.00%
16.6	Phạm Thị Ngọc Thuần								0	0.00%	0	0.00%
16.7	Công ty TNHH Một thành viên Chế tác và Kinh doanh trang sức PNJ		Thành viên HĐQT						0	0.00%	0	0.00%
17.	Nguyễn Ngọc Văn Quân		Quyền Giám đốc khối						0	0.00%	0	0.00%
17.1	Nguyễn Ngọc Kiệt								0	0.00%	0	0.00%
17.2	Đoàn Thị Mỹ Dung								0	0.00%	0	0.00%
17.3	Nguyễn Thị Trường An								0	0.00%	0	0.00%
17.4	Nguyễn Nhật Minh Long								0	0.00%	0	0.00%
17.5	Nguyễn Công Minh Tiến								0	0.00%	0	0.00%
17.6	Nguyễn Ngọc Duy								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
17.7	Lâm Thị Châm								0	0.00%	0	0.00%
17.8	Trần Thị Kim Anh								0	0.00%	0	0.00%
18.	Đặng Ngọc Thảo		Giám đốc công ty con						137,964	0.06%	132,964	0.05%
18.1	Đặng Ngọc Chi								0	0.00%	0	0.00%
18.2	Lâm Thị Ngọc Mỹ								0	0.00%	0	0.00%
18.3	Đặng Ngọc Lâm An								0	0.00%	0	0.00%
18.4	Đặng Ngọc Lâm Khang								0	0.00%	0	0.00%
18.5	Đặng Thị Huệ								0	0.00%	0	0.00%
18.6	Đặng Thị Cúc								64,993	0.03%	64,993	0.03%
18.7	Lê Doãn Tịnh								0	0.00%	0	0.00%
18.8	Đặng Thị Lại		Thành viên HĐQT Giám đốc vận hành Giám đốc khối						1,346,442	0.59%	1,346,442	0.55%
18.9	Trần Quang Minh								56,580	0.02%	56,580	0.02%
18.10	Công ty TNHH Một thành viên Giám định PNJ		Giám đốc						0	0.00%	0	0.00%
19.	Lê Anh Thơ		Giám đốc công ty con						16,100	0.01%	16,100	0.01%
19.1	Trần Kim Anh								0	0.00%	0	0.00%
19.2	Nguyễn Bình Minh								0	0.00%	0	0.00%
19.3	Nguyễn An Nhiên								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
19.4	Nguyễn An Như								0	0.00%	0	0.00%
19.5	Nguyễn Thị Tú Lan								0	0.00%	0	0.00%
19.6	Công ty TNHH MTV Thời trang CAO		Giám đốc						0	0.00%	0	0.00%
20.	Võ Thị Thu		Kế toán trưởng công ty con						12	0.00%	12	0.00%
20.1	Võ Vũ Thành								0	0.00%	0	0.00%
20.2	Võ Thị Tân								0	0.00%	0	0.00%
20.3	Nguyễn Quang Minh								0	0.00%	0	0.00%
20.4	Nguyễn Quang Lâm								0	0.00%	0	0.00%
20.5	Nguyễn Phước Hải								0	0.00%	0	0.00%
20.6	Võ Thị Trang								12,452	0.01%	2,752	0.00%
20.7	Trần Văn Dân								243,637	0.11%	217,537	0.09%
20.8	Võ Thị Ca								0	0.00%	0	0.00%
20.9	Phạm Quốc Trí								0	0.00%	0	0.00%
20.10	Võ Ý Nguyễn								0	0.00%	0	0.00%
20.11	Nguyễn Thị Tuyết Nhung								0	0.00%	0	0.00%
20.12	Nguyễn Văn Bé								0	0.00%	0	0.00%
20.13	Ngô Thị Thúy Nga								0	0.00%	0	0.00%
20.14	Công ty TNHH Một thành viên Thời trang CAO								0	0.00%	0	0.00%

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Loại hình Giấy NSH (*) (CMND/Hộ chiếu/GCNDK DN)	Số Giấy NSH (*)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	SLCP sở hữu đầu kỳ (tại ngày 01/01/2022)		SLCP sở hữu cuối kỳ (tại ngày 30/06/2022)	
									Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Cộng	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	12	13	16	17
21.	Trịnh Thị Ngọc Hiếu		Người phụ trách quản trị công ty						55,934	0.02%	49,434	0.02%
21.1	Trịnh Văn Ngọc								0	0.00%	0	0.00%
21.2	Phạm Thị Mão								0	0.00%	0	0.00%
21.3	Trịnh Thị Ngọc Phương								12	0.00%	12	0.00%
21.4	Trần Thanh Hùng								0	0.00%	0	0.00%
21.5	Trịnh Ngọc Tuấn								0	0.00%	0	0.00%
21.6	Trần Thị Bích Vân								3,386	0.00%	3,086	0.00%
21.7	Trịnh Thị Ngọc Lan								8	0.00%	8	0.00%
22.	Công đoàn cơ sở CTCP Vàng bạc đá quý Phú Nhuận								68,800	0.03%	68,800	0.03%

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK TPHCM
- Lưu Thư ký
- Lưu Văn thư
- Nh

Ngày 29 tháng 07 năm 2022

CHỦ TỊCH HĐQT

CAO THỊ NGỌC DUNG

